

Số: **166/2025/QĐST-HNGĐ**

Ba Đình, ngày 25 tháng 03 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 140/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/03/2025 về việc “*Xin ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Bích N**, sinh năm 1973; HKTT: Số D C, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số D ngách C A, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Ông **Đặng Quốc T**, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số D C, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ điểm 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Bà Nguyễn Bích N và ông Đặng Quốc T tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 03 năm 1991 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 32), đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Bích N và ông Đặng Quốc T.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: ông bà có 02 con chung là:

- Anh Đặng Tuấn N1, sinh ngày 01/03/1991.

- Chị Đặng Thiên A, sinh ngày 04/02/1997.

Anh Đặng Tuấn N1 và chị Đặng Thiên A đều đã trưởng thành, anh chị ở với ai là quyền của anh chị.

2. Về tài sản chung và nhà ở: Ông bà xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về các khoản vay nợ: Ông bà xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của bà N và ông T để bà Nguyễn Bích N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, hoàn trả cho bà Nguyễn Bích N 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0031238 ngày 14/03/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương